TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:18/2018/HSST
Ngày 30-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; Ông Ngô Quốc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXX-HSST ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với:

**** Bị cáo Trần Đức L,*** sinh năm 1993; Nơi cư trú: xóm 1, thôn M, xã M, huyện P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công L và bà Phạm Thị P; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2018, chuyển tạm giam ngày 22/01/2018; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*Anh Ngô Xuân T, sinh năm 1999; (Vắng mặt); Chị Ngô Thị Hồng Y, sinh năm 1973; (Vắng mặt); Đều trú tại: Thôn G, xã B, huyện P, thành phố Hà Nội.

* *Người làm chứng*: Chị Nghiêm Thị Thùy L, sinh ngày 08/3/2001 (Có mặt). Người giám hộ: bà Nguyễn Thị H.

- Người chứng kiến:

+ Ông Lưu Xuân T, sinh năm 1974; Vắng mặt

+ Ông Phạm Văn H, sinh năm 1970, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/01/2018, Trần Đức L điều khiển xe mô tô BKS: 29Y7-085.72 (xe L mượn của anh Ngô Xuân T) một mình từ phòng trọ số 01 của L ở khu đô thị mới Đ thuộc phố N – Đ – D – Hà Nam đến khu vực B thuộc P – Hà Nội, gặp và mua của một người đàn ông tên Tr (không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ) 09 gói ma túy (Methamphetamine) với tổng số tiền là

1.100.000đ. Sau khi mua số ma túy trên, L mang về phòng trọ của mình cất giấu. Sau đó, trong các ngày 14,15/01/2018, L một mình sử dụng hết 03 gói ma túy trong số ma túy đã mua được, còn lại 06 gói L cho vào một túi nilon nhỏ màu trắng và cất giấu trong phòng trọ của mình. Đến khoảng 09 giờ ngày 16/01/2018, khi thấy lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính, L đã mang túi nilon bên trong có chứa 06 gói ma túy cất giấu xuống dưới miệng nắp cống thoát nước trong phòng trọ nhưng đã bị Tổ công tác của Công an huyện D, Công an thị trấn Đ phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu dưới miệng nắp cống thoát nước trong phòng trọ của Trần Đức L: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 06 gói nilon nhỏ, trong đó 05 gói màu trắng viền xanh KT(02x1,5) cm và 01 gói màu trắng KT(2,5x2,3)cm. Bên trong mỗi túi nilon nhỏ đều chứa chất màu trắng, dạng tinh thể, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu giữ tại góc phòng trọ bên trái theo hướng từ ngoài vào trong: 02 chiếc bật lửa ga nhựa, màu trắng đỏ; 01 bình ga loại 257ml, thân có dòng chữ BAOLILAI; 01 coóng thủy tinh có chiều dài 22 cm, thân bình coóng có gắn với một đoạn ống nhựa màu xanh, đỏ, vàng; 01 xe mô tô, loại xe Wave màu sơn đen, BKS: 29Y7-085.72.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Trần Đức L ở khu đô thị Đ thuộc phố N – Đ – D – Hà Nam thu giữ 01 vỏ hộp bánh kẹo trên có dòng chữ Salsa, xung quanh bìa có dán băng dính màu đen, trong vỏ hộp có: 01 chiếc bật lửa ga nhựa màu trắng đỏ; 01 chiếc bật lửa ga nhựa màu xanh được gắn với 01 đoạn ống kim loại; 02 đoạn ống cóong thủy tinh màu trắng (01 cóong có chiều dài 10 cm, 01 cóong có chiều dài 15 cm); 01 ống thủy tinh màu trắng có chiều dài 16 cm; 01 ống nhựa màu cam dài 3,5 cm, một đầu cắt vát nhọn; 12 vỏ túi nilon nhỏ màu trắng, trong đó 05 túi có viền màu đỏ, kích thước (03x2,5) cm và 07 vỏ túi có viền màu xanh, KT (02x1,5) cm; 01 lưỡi dao lam trên bề mặt có in dòng chữ LORD.

Kết luận giám định số 21/PC54-MT ngày 17/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình: Chất dạng tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu QT01 có tổng khối lượng là 0,9950g, là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 08/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Đức L từ 18 đến 24 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện D, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2] Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/01/2018, tại phòng trọ của mình ở khu đô thị mới Đ thuộc phố N, thị trấn Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam, Trần Đức L đang cất giấu, tàng trữ trái phép 06 gói ma túy đá có tổng trọng lượng 0,9550g Methamphetamine thì bị lực lượng Công an huyện D phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4]Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của người tên là Tr ở khu vực B, huyện P, thành phố Hà Nội tuy nhiên không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể không đủ cơ sở làm rõ vấn đề này.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với xe môtô 29Y7-08572 cơ quan điều tra đã trả cho anh Ngô Xuân T.

Đối với: 01 phong bì niêm phong số 21/2018/GĐMT; 03 chiếc bật lửa ga; 01 bình ga loại 257ml; 03 coóng thủy tinh có chiều dài 22 cm; 01 vỏ hộp bánh kẹo; 01 chiếc bật lửa ga nhựa màu xanh được gắn với 01 đoạn ống kim loại; 01 ống thủy tinh màu trắng có chiều dài 16 cm; 01 ống nhựa màu cam dài 3,5 cm, một đầu cắt vát nhọn; 01 lưỡi dao lam; 12 vỏ túi nilon nhỏ màu trắng, viền xanh cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Xử phạt Trần Đức L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2018.

2/ Vật chứng: áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 21/2018/GĐMT; 03 chiếc bật lửa ga; 01 bình ga loại 257ml, thân có dòng chữ BAOLILAI; 03 coóng thủy tinh có chiều dài 22 cm, thân có ống nhựa xanh, đỏ, vàng; 01 vỏ hộp bánh kẹo trên có dòng chữ Salsa; 01 chiếc bật lửa ga nhựa màu xanh được gắn với 01 đoạn ống kim loại; 01 ống thủy tinh màu trắng có chiều dài 16 cm; 01 ống nhựa màu cam dài 3,5 cm, một đầu cắt vát nhọn; 01 lưỡi dao lam; 12 vỏ túi nilon nhỏ màu trắng, viền xanh.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D ngày 09/02/2018).

3/Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội bị cáo Trần Đức L phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ iều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện D;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Ngọc Thuận